TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 27 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1978

Địa chỉ: thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: bà Mai Thị X; Sinh năm: 1983

Địa chỉ: thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Văn H và bà Mai Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn H và bà Mai Thị X thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày: 10/10/2006 và Nguyễn Minh K, sinh ngày: 21/9/2022 cho bà Mai Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu thành niên.

Đối với cháu Nguyễn Xuân M đã thành niên nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, bên không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung: Tự thoả thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.5 Về án phí: Ông Nguyễn Văn H nhận nộp án phí hôn nhân gia đình 150.000đồng được khấu trừ vào số tiền mà ông đã nộp tạm ứng trước theo biên lai số 0001314 ngày 31/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Chi cục thi hành án dân sự huyện B hoàn trả cho ông H số tiền tạm ứng còn lại là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Điểu Thị Hạnh